

Phụ lục I

TỔNG HỢP CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC Ở ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày ngày /10/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Đơn vị	Cấp tỉnh											Cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp huyện	
		Tổng số tổ chức hành chính cấp tỉnh	Cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp tỉnh						Tổ chức hành chính khác					
			Số lượng cơ quan chuyên môn và tương đương		Tổ chức bên trong				Số lượng tổ chức hành chính khác		Tổ chức bên trong			
Tổ chức	Cấp phó	Phòng		Chi cục và tương đương		Tổ chức	Cấp phó	Tổ chức	Cấp phó	Tổ chức (phòng)	Cấp phó (cấp phó các phòng CM)			
		Tổ chức	Cấp phó	Tổ chức	Cấp phó									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG													
-	Tính đến 31/12/2023	21	19	55	116	135	15	16	2	5	6	7	186	326
-	Tính đến 30/9/2024	21	19	55	116	140	15	16	2	5	6	7	185	323
-	Dự kiến đến 31/12/2024	21	19	55	116	140	15	17	2	5	6	7	184	322
-	Tăng/Giảm 2023-2024	0	0	0	0	5	0	1	0	0	0	0	-2	-4
-	Tỷ lệ tăng giảm (%)	0,00	0,00	0,00	0,00	3,70	0,00	6,25	0,00	0,00	0,00	0,00	-1,08	-1,23

Ghi chú:

'- Chi cục và tương đương 15 tổ chức: Văn phòng BCH Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Văn phòng Điều phối xây dựng Nông thôn mới; Chi cục Trồng trọt và BVTV; Chi cục Thủy lợi; Chi cục Kiểm lâm; Chi cục Phát triển nông thôn; Chi cục Thủy sản; Chi cục Quản lý chất lượng NLS và Thủy sản; Chi cục Chăn nuôi và Thú y (thuộc Sở NN và PTNT); Ban Thi đua khen thưởng, Ban Tôn giáo (thuộc Sở Nội vụ), Ban Tiếp công dân; Trung tâm Phục vụ hành chính công (thuộc VP UBND cấp tỉnh), Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (thuộc Sở Y tế);

- Tổ chức hành chính khác cấp tỉnh bao gồm: 02 tổ chức:

- + Văn phòng Đoàn ĐBQH và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;
- + Ban Quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế của tỉnh;

